TÒA ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 1 – ĐẮK LẮK**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 48/2026/ DS-ST
Ngày: 20-04-2026
V/v: Tranh chấp hợp đồng tín dụng

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 1 - ĐẮK LẮK

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ toạ phiên tòa: Bà Lê Thị Hoài Trang

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Trần Văn Châu, bà Vi Thị Kiều Chi

- *Thư ký phiên tòa:* Bà Phạm Thị Thùy Linh – Thư ký Tòa án nhân dân khu vực 1 - Đắk Lắk.

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 1 - Đắk Lắk tham gia phiên tòa:* Bà Đào Thị Diễm Linh - chức vụ: Kiểm sát viên.

Ngày 20 tháng 04 năm 2026, tại Trụ sở Tòa án nhân dân khu vực 1 – Đắk Lắk xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự sơ thẩm thụ lý số: 700/2025/TLST – DS ngày 11/12/2025 về việc "Tranh chấp hợp đồng tín dụng" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 43/2026/QĐXX-ST ngày 11 tháng 3 năm 2026 và Quyết định hoãn phiên tòa số: 64/2026/QĐST-DS ngày 30 tháng 03 năm 2026 giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Ngân hàng TMCP V (V1)

Địa chỉ: H L, phường Đ, thành phố Hà Nội.

Đại diện theo ủy quyền: Ông Đặng Văn S – Có đơn xin vắng mặt

Địa chỉ: 3 N, phường B, tỉnh Đắk Lắk.

- Bị đơn: Ông Nguyễn Đình B – vắng mặt

Địa chỉ: C H, phường B, tỉnh Đắk Lắk.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện, biên bản hòa giải - Đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn trình bày:

Ngân hàng TMCP V (sau đây gọi là V1) có cho ông Nguyễn Đình B vay vốn với nội dung như sau: Hợp đồng cho vay số LN2403212113431, ký ngày 09/04/2024. Số tiền cho vay: 833.000.000 đồng (Bằng chữ: Tám trăm ba mươi ba triệu đồng). Mục đích vay: Vay mua xe đầu kéo cầu láp, nhãn hiệu CNHTC, số loại ZZ4257V324HE1B, sản xuất năm 2024 mới 100%. Thời hạn cho vay:

84 tháng. Lãi suất cho vay trong hạn: 11.3%/năm, được cố định trong 12 tháng. Biên độ lãi suất: (+) 3,5%/năm theo biểu mẫu lãi suất của Ngân hàng V1. Phương thức giải ngân: Chuyển khoản cho Bên thụ hưởng. Phương thức cho vay: Cho vay từng lần.

Tài sản đảm bảo cho khoản vay nêu trên là: Xe ô tô, nhãn hiệu: CNHTC, biển số: 47H-046.98, số loại: ZZ4257V324HE1B, số khung: LZZICLVCXRD171747, số máy: MC114450231217221627, theo giấy chứng nhận đăng ký số: 47004213 do Phòng Cảnh sát giao thông - Công an tỉnh Đ cấp ngày 26/03/2024.

Quá trình thực hiện hợp đồng, ông Nguyễn Đình B đã vi phạm nghĩa vụ trả nợ theo Hợp đồng tín dụng nêu trên kể từ ngày 11/08/2025. Vì vậy V1 đã chuyển toàn bộ khoản nợ của khách hàng sang nợ quá hạn, đồng thời yêu cầu khách hàng thanh toán toàn bộ khoản nợ và phải chịu mức lãi suất nợ quá hạn theo thỏa thuận trong hợp đồng vay.

Tạm tính đến ngày 29/10/2025, ông Nguyễn Đình B còn nợ V1 theo hợp đồng trên như sau: Dư nợ gốc: 665.260.000 đồng; Dư nợ lãi: 31.598.648 đồng. Tổng dư nợ hiện tại: 696.858.648 đồng.

Vì vậy, V1 đề nghị Tòa án giải quyết:

- Buộc ông Nguyễn Đình Ba P thanh toán cho V1 một lần tổng số tiền nợ theo quy định tại Hợp đồng cho vay số LN2403212113431, ký ngày 09/04/2024, tạm tính đến ngày 29/10/2025. Tổng cộng là: 696.858.648 đồng (Sáu trăm chín mươi sáu triệu tám trăm năm mươi tám ngàn sáu trăm bốn mươi tám đồng). Ngoài ra, ông Nguyễn Đình B còn phải tiếp tục chịu lãi suất quá hạn theo thỏa thuận của hợp đồng tín dụng trên từ ngày 29/10/2025 cho đến khi trả hết nợ vay cho Ngân hàng.

- Trường hợp ông Nguyễn Đình Ba K thực hiện nghĩa vụ thanh toán khoản nợ nêu trên, thì V1 có quyền yêu cầu Cơ quan thi hành án dân sự có thẩm quyền kê biên phát mãi tài sản thế chấp theo Hợp đồng thế chấp số LN2403212113431/HĐTC ngày 09/04/2024 là: Xe ô tô, nhãn hiệu: CNHTC, biển số: 47H-046.98, số loại: ZZ4257V324HE1B, số khung: LZZICLVCXRD171747, số máy: MC114450231217221627, theo giấy chứng nhận đăng ký số: 47004213 do Phòng Cảnh sát giao thông - Công an tỉnh Đ cấp ngày 26/03/2024.

- Trường hợp sau khi phát mãi tài sản bảo đảm nêu trên mà ông Nguyễn Đình B vẫn chưa trả hết nợ thì vẫn phải tiếp tục trả hết số nợ còn lại.

Quá trình giải quyết vụ án bị đơn ông Nguyễn Đình B vắng mặt

Ý kiến của đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 1 – Đắk Lắk tham gia phiên tòa:

Về nội dung: Đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng TMCP V. Buộc ông Nguyễn Đình B có nghĩa vụ trả cho Ngân hàng TMCP V số tiền 696.858.648 đồng, gồm: Nợ gốc: 665.260.000 đồng, lãi

quá hạn: 31.598.648 đồng và toàn bộ lãi phát sinh từ ngày 30/10/2025 đến khi trả hết nợ theo lãi suất thỏa thuận trong Hợp đồng cho vay số LN2403212113431, ký ngày 09/04/2024.

Về án phí: Bị đơn phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa, Hội đồng đồng xét xử nhận định về vụ án như sau:

[1] Về quan hệ pháp luật: Ngân hàng TMCP V khởi kiện yêu cầu ông Nguyễn Đình B trả số tiền nợ gốc và lãi theo hợp đồng tín dụng mà hai bên đã ký kết. Đây là vụ án "Tranh chấp hợp đồng tín dụng" thuộc thẩm quyền giải quyết của Toà án nhân dân khu vực 1 – Đắk Lắk theo quy định tại khoản 3 Điều 26, Điều 35 và điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự.

Về thủ tục tố tụng: Trong quá trình tố tụng Tòa án đã tiến hành tống đạt các văn bản tố tụng cho bị đơn nhưng bị đơn vắng mặt. Do đó, Hội đồng xét xử căn cứ vào điểm b khoản 2 Điều 227, Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự, xét xử vắng mặt bị đơn.

[2] Về nội dung vụ án:

[2.1] Về hợp đồng tín dụng: Ngày 09/04/2024 Ngân hàng TMCP V (sau đây gọi là V1) và ông Nguyễn Đình B có ký kết hợp đồng tín dụng (Hợp đồng cho vay) số LN2403212113431, với số tiền vay là 833.000.000 đồng. Quá trình vay vốn ông B đã thanh toán được một phần nợ, tính đến ngày 11/8/2025 ông B đã vi phạm nghĩa vụ thanh toán đối với ngân hàng nên ngân hàng khởi kiện thu hồi nợ trước hạn.

Quá trình giải quyết vụ án mặc dù đã được Tòa án triệu tập hợp lệ nhưng ông Nguyễn Đình B đều vắng mặt không có ý kiến gì với yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn.

Do đó, Ngân hàng khởi kiện yêu cầu ông Nguyễn Đình Ba P thanh toán trả cho Ngân hàng số tiền nợ tính đến ngày 29/10/2025 là 696.858.648 đồng, gồm: Nợ gốc: 665.260.000 đồng, lãi quá hạn: 31.598.648 đồng và toàn bộ lãi phát sinh kể từ ngày 30/10/2025 cho đến khi thanh toán hết nợ là phù hợp theo Điều 466 Bộ luật dân sự, nên cần chấp nhận.

[2.2] Về tài sản bảo đảm: Để đảm bảo cho khoản vay ông Nguyễn Đình B đã thế chấp tài sản là Xe ô tô, nhãn hiệu: CNHTC, biển số: 47H-046.98, số loại: ZZ4257V324HE1B, số khung: LZZICLVCXRD171747, số máy: MC114450231217221627, theo giấy chứng nhận đăng ký số: 47004213 do Phòng Cảnh sát giao thông - Công an tỉnh Đ cấp ngày 26/03/2024. Các bên đã ký kết Hợp đồng thế chấp số LN2403212113431/HĐTC ngày 09/04/2024 và đã được đăng ký giao dịch bảo đảm ngày 09/4/2024 theo đúng quy định của pháp luật nên chấp nhận.

[3] Về án phí dân sự sơ thẩm:

Do yêu cầu của nguyên đơn được chấp nhận nên bị đơn ông Nguyễn Đình Ba P chịu án phí dân sự sơ thẩm, cụ thể:

20.000.000 đồng + 4% (696.858.648 đồng – 400.000.000 đồng) = 31.874.000 đồng (làm tròn)

Nguyên đơn Ngân hàng TMCP V không phải chịu án phí dân sự sơ thẩm, được nhận lại tạm ứng án phí đã nộp.

[4] Về quyền kháng cáo: Các đương sự được quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 3 Điều 26, Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39, khoản 1 Điều 147, Điều 161, khoản 2, khoản 3 Điều 227, Điều 228, Điều 266, Điều 271, Điều 273 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015;

Áp dụng các Điều 292, Điều 463, Điều 466 của Bộ luật dân sự 2015;

Áp dụng Điều 26 Nghị quyết số 326/UBTVQH 14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Uỷ ban tường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Toà án.

Tuyên xử: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng TMCP V

Buộc ông Nguyễn Đình B có nghĩa vụ trả cho Ngân hàng TMCP V tổng số tiền 696.858.648 đồng, gồm: Nợ gốc: 665.260.000 đồng, lãi quá hạn: 31.598.648 đồng và toàn bộ lãi phát sinh kể từ ngày 30/10/2025 theo mức lãi suất đã thỏa thuận trong Hợp đồng cho vay số LN2403212113431 ngày 09/4/2024.

Trường hợp ông Nguyễn Đình Ba K thanh toán hoặc thanh toán không đầy đủ thì Ngân hàng TMCP V có quyền yêu cầu cơ quan thi hành án phát mãi tài sản thế chấp là Xe ô tô, nhãn hiệu: CNHTC, biển số: 47H-046.98, số loại: ZZ4257V324HE1B, số khung: LZZICLVCXRD171747, số máy: MC114450231217221627, theo giấy chứng nhận đăng ký số: 47004213 do Phòng Cảnh sát giao thông - Công an tỉnh Đ cấp ngày 26/03/2024

Trường hợp ông Nguyễn Đình B trả hết nợ cho ngân hàng thì ngân hàng có nghĩa vụ trả lại cho ông Nguyễn Đình B bản gốc Giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô số 47004213 do Phòng C - Công an tỉnh Đ cấp ngày 26/03/2024.

Về án phí: Ông Nguyễn Đình Ba P chịu 31.874.000 đồng *(Ba mươi mốt triệu tám trăm bảy mươi tư nghìn đồng)* án phí dân sự sơ thẩm.

Nguyên đơn Ngân hàng TMCP V không phải chịu án phí dân sự sơ thẩm và được nhận lại số tiền tạm ứng án phí là 15.937.000 đồng (*Mười lăm triệu chín trăm ba mươi bảy nghìn đồng)* do Trần Cao T nộp thay theo biên lai số 0004976 ngày 28/11/2025 tại Thi hành án dân sự tỉnh Đắk Lắk

Đương sự vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết hợp lệ.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Đắk Lắk;
- VKSND tỉnh Đắk Lăk;
- VKSND khu vực 1 – Đắk Lắk;
- THADS tỉnh Đắk Lắk;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Lê Thị Hoài Trang